**PHẦN I**

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

**I. Lý do chọn đề tài**

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI nêu rõ nhiệm vụ về giáo dục trong suốt nhiệm kì và những năm tiếp theo như sau: “….Chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng thế hệ trẻ tinh thần yêu nước, yêu quê hương, yêu gia đình, có bản lĩnh chính trị, lòng nhân ái, ý thức tôn trọng pháp luật, lối sống văn hóa, tinh thần hiếu học, chí tiến thủ, lập thân lập nghiệp. Chú trọng ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường”. Nghị quyết số 29 – NQ/TW của Hội nghị lần thứ 8, Ban chấp hành Trung ương khóa XI với nội dung Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế có ghi: “ Đối với giáo dục phổ thông tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lí tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kĩ năng thực hành, vẫm dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời”. Chủ tịch Hồ Chí Minh khi sinh thời đã từng dạy: “ Thiện các đau phải là tính sẵn – Phần nhiều do giáo dục mà nên.”. Thật vậy, Giáo dục – Đào tạo nhằm phát triển toàn diện phẩm chất nhân cách con người, tạo cơ sở nền tảng cho con người tham gia vào cuộc sống xã hội và lao động thực tiễn trong đó giáo dục phổ thông có vai trò to lớn là điều kiện tiên quyết để phát triển kinh tế và xóa đói giảm nghèo.

Trường học là nơi đào tạo nhiều thế hệ học trò, làm môi trường tạo dựng cho đất nước những con người xã hội chủ nghĩa có đủ tài năng trí tuệ và những phẩm chất đạo đức cách mạng, để sau này thực sự là người của dân, vì nhân dân mà cống hiến. Người trực tiếp đào tạo những con người như thế không ai khác là giáo viên, giáo viên dạy bộ môn, giáo viên chủ nhiệm lớp.

Đã là một giáo viên chủ nhiệm, việc đưa lớp tiến lên là trách nhiệm lớn của những ai làm công tác chủ nhiệm, đồng thời cũng là khẳng định mình về năng lực và nhất là có lương tâm. Giáo viên chủ nhiệm nhận thấy rõ mỗi tập thể lớp là cơ sở quan trọng để xây dựng nhà trường vững mạnh, một tập thể tốt chắc chắn sẽ có những học sinh tốt, những con người vừa có đủ cả “ đức” lẫn “ tài”. Như vậy nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm có vai trò quan trọng, ảnh hưởng nhất định đến việc học tập cũng như rèn luyện nhân cách của học sinh.

Đặc biệt đầu năm học 2018 – 2019 tôi đã làm một khảo sát với học sinh và thu được kết quả như sau:

**Bảng kết quả khảo sát PHHS trước khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Sĩ số 37** Thời gian | **Mong muốn KL lớp** | **Mong muốn GVCN** | **Thời gian nói chuyện với con** | **Bạn thân của con** |
| Nghiêm khắc | Nhẹ nhàng | Tâm lí | Nghiêm khắc | Tâm lí và nghiêm | Ít | Vừa đủ | Không biết | Biết |
| Trước | 20 | 17 | 10 | 18 | 9 | 20 | 17 | 19 | 18 |

**Bảng khảo sát thực trạng đạo đức học sinhtrước khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số học sinh** | **Chơi điện tử ở quán net** | **Nói tục chửi bậy trong trường** | **Vi phạm nội quy trong năm học lớp 6,7** | **Hạnh kiểm tốt 2 năm** |
| Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 1 lần trở lên |
| 37 | 20 | 17 | 18 | 19 | 10 | 27 | 4 | 33 |

**Bảng khảo sát về học tập của học sinhtrước khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số học sinh** | **Vi phạm trong kiểm tra** | **Quên chuẩn bị bài ở nhà L6,7** | **Đạt danh hiệu học sinh giỏi** | **Mục tiêu thi vào 10** |
| Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 1 lần trở lên | Trường công lập | Trường ngoài công lập |
| 37 | 9 | 28 | 12 | 15 | 5 | 32 | 27 | 10 |

Vì vậy, trong hai năm học 2018 – 2019 và 2019 - 2020, tôi đã mạnh dạn nghiên cứu đề tài: ***“Một số kinh nghiệm xây dựng quản lí lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực”.***

**II. Mục đích và yêu cầu của đề tài**

Căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí của học sinh lứa tuổi từ 12 - 15, đặc biệt với học sinh lớp 9 học sinh cuối cấp THCS, trong đề tài khoa học vấn đề được đề cập đến là chọn biện pháp giáo dục kỉ luật tích cựcđể giáo dục đạo đức học sinh nhằm trang bị cho các em những hiểu biết tối thiểu khí hết cấp THCS.

**III. Phạm vi và thời gian thực hiện đề tài**

Đề tài này được áp dụng với học sinh lớp 8C năm học 2018- 2019 và lớp 9C năm học 2019 - 2020 của trường THCS tôi đang công tác. Kết quả thực hiện đề tài này sẽ được rút kinh nghiệm bổ sung trong những năm học sau để hoàn thiện hơn.

**PHẦN II**

**NỘI DUNG ĐỀ TÀI**

**I. Cơ sở lý luận**

Để đảm bảo công tác giáo dục lớp chủ nhiện lớp đạt hiệu quả cao, người giáo viên chủ nhiệm lớp đầu cấp phải nắm được vai trò và tầm quan trọng trong công tác chủ nhiệm và tuân thủ một số quy định sau:

**1. Vai trò và tầm quan trọng của giáo viên chủ nhiệm lớp**

Giáo viên chủ nhiệm là một trong những giáo viên đang giảng dạy ở lớp có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện đứng ra làm chủ nhiệm lớp trong một năm học hoặc trong tất cả các năm tiếp theo của cấp học. Giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện nhiệm vụ quản lí lớp học và là nhân vật chủ chốt, là linh hồn của lớp, người tập hợp, dìu dắt giáo dục học sinh phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, công dân tốt và xây dựng một tập thể học sinh vững mạnh. Giáo viên chủ nhiệm lớp có vai trò sau đây:

***1. 1. Thay mặt hiệu trưởng quản lí một lớp học***

Giáo viên chủ nhiệm lớp do hiệu trưởng phân công và thay mặt hiệu trưởng để quản lí và tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở một lớp học.

Vai trò quản lí của giáo viên chủ nhiệm lớp thể hiện trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh trong lớp.

Giáo viên chủ nhiệm phải trả lời các câu hỏi về chất lượng học tập và hạnh kiểm của học sinh trong lớp trước hiệu trưởng, trước Hội đồng sư phạm của nhà trường và trước phụ huynh học sinh của lớp khi tổng kết năm học.

***1. 2. Người xây dựng tập thể học sinh thành một khối đoàn kết.***

Giáo viên chủ nhiệm lớp là linh hồn của lớp, bằng các biện pháp tổ chức, giáo dục, bằng sự gương mẫu và quan hệ tình cảm, giáo viên chủ nhiệm xây dựng khối đoàn kết trong tập thể, dìu dắt các em nhỏ như con em mình trưởng thành theo từng năm tháng.

Học sinh kính yêu giáo viên chủ nhiệm như cha mẹ mình, đoàn kết thân ái với bạn bè như anh em ruột thịt, lớp học sẽ trở thành một tập thể vững mạnh. Tình cảm của lớp càng bền chặt, tinh thần trách nhiệm và uy tín của giáo viên chủ nhiệm càng cao thì chất lượng giáo dục càng tốt.

Rất nhiều giáo viên cùng giảng dạy trong một lớp, nhưng giáo viên chủ nhiệm bao giờ cũng để lại những ấn tượng sâu sắc đối với từng học sinh trong suốt cuộc đời họ.

***1. 3. Người tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh trong lớp.***

Vai tò tổ chức của giáo viên chủ nhiệm thể hiện trong việc thành lập bộ máy tự quản của lớp, phân công trách nhiệm cho từng cá nhân, các tổ, nhóm, đồng thời tổ chức thực hiện các mặt hoạt động theo kế hoạch giáo dục được xây dựng hàng năm.

Các hoạt động của lớp được tổ chức đa dạng và toàn diện, giáo viên chủ nhiệm lớp quán xuyến tất cả các hoạt động một cách cụ thể, chặt chẽ.

Các phong trào thi đua học tập đi vào thực chất, các cuộc sinh hoạt các đoàn thể có nội dung hấp dẫn thanh, thiếu niên, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được tiến hành thường xuyên… Chất lượng học tập và tu dưỡng đạo đức của học sinh phụ thuộc rất nhiều vào trật tự, kỉ luật, vào tinh thần đoàn kết và truyền thống của tập thể lớp cũng như các hoạt động đa dạng của lớp.

***1. 4. Cố vấn đắc lực cho các đoàn thể của học sinh trong lớp.***

GVCN lớp dù có là đoàn viên, đảng viên hay không cũng cần phải nắm vững điều lệ, tôn chỉ mục đích, nghi thức và nội dung hoạt động của các đoàn thể.

Với tinh thần trách nhiệm, với kinh nghiệm công tác của mình làm tham mưu cho chi Đoàn thanh niên của lớp lập kế hoạch công tác, bầu ra ban lãnh đạo chi đoàn, tổ chức các nội dung hoạt động và phối hợp với ban cán sự lớp để xây dựng tập thể, đem lại hiệu quả giáo dục tốt nhất.

***1. 5. Giữ vai trò chủ đạo trong việc phối hợp với các lực lượng giáo dục.***

Gia đình, nhà trường và xã hội là ba lực lượng giáo dục, trong đó nhà trường là cơ quan giáo dục chuyên nghiệp, hoạt động có mục tiêu, nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục dựa trên cơ sở khoa học, do vậy giáo viên chủ nhiệm phải là người chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục cùng với các lực lượng giáo dục đó một cách có hiệu quả nhất.

**2. Một số quy định trong công tác chủ nhiệm**

*a. Điều tra đối tượng học sinh:* Cụ thể là tìm hiểu tình hình mọi mặt của học sinh lớp mình, hoàn cảnh đặc biệt, đặc điểm, cá tính, điều kiện sống... của từng em. Đối với những học sinh có dạng cá biệt để có những biện pháp giáo dục thích hợp.

*b. Xây dựng kế họach chủ nhiệm:* Kế hoạch công tác chủ nhiệm lớp phải căn cứ vào chủ trương của nhà trường và tình hình thực tế của lớp. Cần xây dựng kế hoạch cả năm, kế hoạch học kỳ, kế hoạch tháng và kế hoạch tuần.

*c. Chỉ đạo tập thể học sinh thực hiện kế hoạch:*

- Bồi dưỡng năng lực tổ chức, chỉ đạo và thực hiện kế hoạch cho đội ngũ cán bộ lớp, để các em làm tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổng kết đúc rút kinh nghiệm sau mỗi đợt công tác, có khen, có chê đối với tập thể cùng như cá nhân.

d*. Kết hợp với các đoàn thể, tổ chức: BHG, GVBM, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Hội CMHS.*

**2.1. Các khái niệm liên quan**

***2.1.1. Kỷ luật***

Kỷ luật (danh từ) là những quy tắc, quy định, luật lệ, những chuẩn mực mà chủ thể quản lý hoặc phối hợp cùng đối tượng quản lý xây dựng và yêu cầu đối tượng quản lý phải thực hiện nghiêm túc (hoặc cả chủ thể lẫn đối tượng quản lý cùng nhau thực hiện). Khi đối tượng quản lý vi phạm thì sẽ bị kỷ luật (động từ), trừng phạt về thể xác hoặc tinh thần (hoặc những biện pháp kỷ luật mang tính nhân văn cao, trong đó cả chủ thể lẫn đối tượng quản lý cùng tự giác thực hiện).

***2.1.2. Kỷ luật tích cực***

Kỷ luật tích cực (Positive Discipline) là những quy tắc, quy định, luật lệ, những chuẩn mực mà con người cùng nhau phối hợp để xây dựng và tự giác thực hiện. Những quy định này phù hợp với tâm sinh lý và lợi ích của tất cả mọi người. Khi có một thành viên vi phạm thì sẽ được áp dụng các biện pháp kỷ luật do chính thành viên đó tham gia xây dựng, mang tính nhân văn và hiệu quả cao, không áp dụng biện pháp trừng phạt. Khái niệm này phản ánh một quan điểm giáo dục tiến bộ, tích cực hiện nay với ba đặc điểm sau:

a) Sự tham gia và tự nguyện thực hiện những quy định được thỏa thuận, trong đó vai trò tự nhận thức, tự rèn luyện của cá nhân được phát huy tối đa;

b) Mục đích hướng đến lợi ích tốt nhất, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và đáp ứng đầy đủ các nhu cầu chính đáng của con người.

c) Không trừng phạt, không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần cá nhân khi người tham gia vi phạm thỏa thuận; chủ yếu là các biện pháp giáo dục mang tính tôn trọng và khích lệ cá nhân

***2.1.3. Giáo dục kỷ luật tích cực***

Giáo dục kỷ luật tích cực một hình thức giáo dục nề nếp, kỷ cương cho HS của nhà trường dựa trên các nguyên tắc của kỷ luật tích cực:

 - Huy động sự tham gia của HS để cùng nhà trường xây dựng và thực hiện các nội quy, quy tắc… trường, lớp. Khi HS vi phạm thì áp dụng các biện pháp kỉ luật mang tính nhân văn cao, không dùng bạo lực để giải quyết vấn đề, giúp cho các em sự tự tin khi đến trường học và rèn luyện.

- Xem sai lầm của HS là một vấn đề tự nhiên, bình thường của con người, từ đó giúp HS học và vượt lên từ chính những sai lầm của các em.

- Là những giải pháp giáo dục mang tính dài hạn giúp phát huy tính kỉ luật tự giác của học sinh. Trong đó, thể hiện rõ ràng những mong đợi, quy tắc và giới hạn mà học sinh phải tuân thủ.

- Gây dựng mối quan hệ tôn trọng, đoàn kết, thân thiện giữa GV và HS, giữa HS và HS, dạy cho học sinh những kĩ năng sống mà các em sẽ cần trong suốt cả cuộc đời. Giúp tăng sự tự tin và khả năng xử lý các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống của các em.

- Giáo dục cho HS cách cư xử lịch sự, nhã nhặn, không bạo lực, có sự tôn trọng bản thân, biết cảm thông, tôn trọng sự khác biệt và tôn trọng quyền của người khác.

***2.1.4. Môi trường giáo dục kỷ luật tích cực***

Môi trường là điều kiện, hoàn cảnh, các yếu tố xung quanh tác động đến đời sống con người. Trong luận án này, *môi trường giáo dục được giới hạn là toàn bộ những điều kiện về vật chất, tinh thần diễn ra trong phạm vi nhà trường, nó ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình giáo dục HS. Cụ thể là, MT tự nhiên, MT xã hội, MT tâm lý.*

Môi trường giáo dục kỷ luật tích cực là môi trường tự nhiên mang tính chuẩn mực cao về sự tiện dụng và thân thiện của CSVC và trang thiết bị trường học; là môi trường xã hội có sự tham gia của HS trong xây dựng và thực hiện các nội quy, quy chế, các quy tắc ứng xử trong nhà trường, mối quan hệ trong sinh hoạt và học tập được thiết lập theo quan hệ hợp tác, thân thiện, chia sẻ, GV vận dụng sáng tạo các hình thức và phương pháp dạy học đa dạng; là môi trường tâm lý với động cơ, thái độ tích cực của HS, môi trường không bạo lực, tôn trọng trẻ, động viên, khích lệ HS tích cực, tự giác học tập, GV không sử dụng các biện pháp trừng phạt để giáo dục HS, HS không sử dụng bạo lực để giải quyết xung đột, HS biết cách học và vượt lên từ những sai lầm, các hình thức kỷ luật của nhà trường mang tính hiệu quả cao.

**II. Cơ sở thực tiễn**

**1. Thực trạng vấn đề**

 Phải thừa nhận rằng, do ảnh hưởng từ mặt trái của nền kinh tế thị trường cũng như của xu thế toàn cầu hóa, và đặc biệt, do không nghiêm túc trong rèn luyện, phấn đấu, một bộ phận học sinh đang có những biểu hiện tiêu cực đáng lo ngại, như phai nhạt lý tưởng chạy theo lối sống buông thả, lười học tập và tu dưỡng đạo đức, thích hưởng thụ, ngại lao động, chuộng những sinh hoạt thiếu lành mạnh hoặc phản văn hóa, nghiện ngập, thậm chí vi phạm pháp luật ...

Những biểu hiện đó làm ảnh hưởng đến những quan điểm về tình bạn, tình yêu trong lứa tuổi thanh thiếu niên, nhất là khi chưa được trang bị và thiếu kiến thức về vấn đề này. Tất cả những suy nghĩa lệch lạc đó dần dần ảnh hưởng xấu đến động cơ, ước mơ hoài bão của các em.

Những hiện tượng đó, trước hết là nguy cơ đe dọa tương lai của chính bản thân học sinh, gia đình, đồng thời cản trở sự phát triển theo hướng lành mạnh, tiến bộ và văn minh của xã hội ta hiện nay. Mặt khác, cũng cần nói rằng, các thế lực thù địch đang “chờ đợi” và sẽ ra sức khai thác, lợi dụng những hiện tượng đó để tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình” hòng chống phá và ngăn chặn sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

**2. Nguyên nhân**

Bất kỳ một lỗi lầm nào cũng xuất phát từ những nguyên nhân sâu xa của nó.Đạo đức của học sinh ngày càng suy thoái, bị “tha hóa” cũng xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau.

*a.Thứ nhất, học sinh thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình.*

Hiện nay, vấn đề “cơm áo gạo tiền” cũng là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng sâu sắc đến việc giáo dục đạo đức con cái của các bậc cha mẹ vì đời sống vật chất góp phần chi phối đời sống tinh thần của mỗi cá nhân.Trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế, việc mưu sinh kiếm sống gặp không ít khó khăn. Bên cạnh điều kiện sống của gia đình, tấm gương đạo đức của cha mẹ cũng là ngọn đuốc soi sáng và giáo dục đạo đức cho con cái. Nếu trẻ sống trong gia đình mà cha mẹ gây cãi, đánh nhau, rượu chè cờ bạc, hút chích ma túy, cá độ, đá gà,… cũng ảnh hưởng xấu đến việc hình thành nhân cách và đạo đức của trẻ.

*b.Thứ hai, nền tảng giáo dục trong nhà trường góp phần hoàn thiện đạo đức và nhân cách của học sinh*

Thực tế cho thấy, hiện nay, học sinh ở các cấp học đều có những biểu hiện suy thoái về đạo đức. Nguyên nhân cơ bản là do có một số giáo viên chỉ chú trọng dạy chữ mà chưa quan tâm đến việc dạy học sinh cách làm người. Một phần do thời lượng chương trình không cho phép giáo viên bộ môn dừng lại để uốn nắn học sinh nhiều nhưng theo tôi, giáo viên vẫn có đủ thời gian để dạy cho các em điều hay lẽ phải. Một phần do nhận thức sai lệch của giáo viên khi cho rằng, giáo dục đạo đức học sinh là trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm hay giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn, Giáo dục công dân mà quên rằng đây là trách nhiệm chung của tất cả các giáo viên đứng lớp.

*c.Thứ ba, sự giáo dục đạo đức của xã hội là quá trình hoàn thiện đạo đức của học sinh*

Trong quá trình hội nhập và phát triển hiện nay, cùng với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ đã làm cho những giá trị đạo đức của con người đang đứng trước nguy cơ suy thoái trầm trọng.Việc giao lưu văn hóa ngoại ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị đạo đức của học sinh.Khoa học công nghệ phát triển, học sinh tiếp xúc với internet và học rất nhiều điều hữu ích từ nó.Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực, internet có nhiều điểm tiêu cực như có những hình ảnh, phim ảnh không phù hợp với những giá trị đạo đức của con người Việt Nam. Học sinh xem nhưng thiếu người định hướng và giáo dục nên sẽ dễ nhận thức sai lầm kéo theo hành vi sai và phạm tội.Mặt khác, xã hội ngày nay phát triển đa dạng, phong phú.Những mặt trái của sự phát triển nền kinh tế thị trường để lại hậu quả suy thoái về đạo đức. Môi trường sống xung quanh cùng với những tệ nạn xã hội đang diễn ra tràn lan và ngày càng xâm nhập sâu vào học đường cũng là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức.

**3. Đặc điểm tình hình lớp**

*a. Về học sinh* - Sĩ số: 37 học sinh trong đó nam: 24 nữ: 13

**-** Về thuận lợi: Đa số học sinh lớp 9C là học sinh ngoan, ý thức tốt, học lực của các em khá đồng đều. Các em chủ yếu là người cùng địa phương nên việc liên lạc có nhiều thuận lợi, đa số lại học cùng nhau từ tiểu học nên rất hiểu nhau. Lớp có nhiều học sinh có tố chất làm cán bộ lớp, năng động nhiệt tình có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Về khó khăn: Trong lớp có sự phát triển không đồng đều về mọi mặt giữa các học sinh như: ý thức tự giác, năng lực tư duy, tinh thần trách nhiệm, thái độ trong học tập….

*b. Về phía cha mẹ học sinh*

- Đa số cha mẹ học sinh của lớp có nhận thức sâu sắc về việc giáo dục hoàn thiện phát triển nhân cách cho con em mình nên phối hợp rất tốt với giáo viên chủ nhiệm với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh. Tuy nhiên có không ít cha mẹ học sinh gặp hoàn cảnh éo le, gặp khó khăn về vấn đề mưu sinh nên việc giáo dục con em mình chưa được quan tâm đúng mức.

Trước thực trạng và nguyên nhân trênqua những thuận lợi và khó khăn của lớp, việc xây dựng cho học sinh những thói quen về nề nếp, đạo đức tốt là điều thực sự cần thiết.Thông qua quá trình trải nghiệm công tác chủ nhiệm và giảng dạy của bản thân tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp nhằm giúp các em có nề nếp, đạo đức tốt, ý thức tự giác trong học tập.

**III. Những giải pháp khoa học đã tiến hành**

**1. Giải pháp 1: Giáo viên phải nắm bắt được tình hình của lớp**

GVCN triển khai các công việc cụ thể:

b.1Nắm sĩ số, nam, nữ, đối tượng học sinh thông qua giáo viên chủ nhiệm năm học trước, giáo viên giảng dạy, giáo viên tổng phụ trách Đội, thông qua phiếu điều tra...

b.2Ổn định tổ chức lớp càng sớm càng tốt để lớp đi vào nền nếp cũng như học tập.

b.3 Việc tiếp đến là sắp xếp chỗ ngồi của các em.

\* Vai trò của việc sắp xếp chỗ ngồi cho học sinh

- Việc sắp xếp chỗ ngồi cho học sinh có vai trò vô cùng quan trọng, chỗ ngồi hợp lý giúp cho:

          - Học sinh rất thân thiện, hoà đồng với nhau, tôn trọng thầy cô giáo vì được đối xử công bằng như nhau.

          - Các em rất hứng thú vì được thay đổi góc nhìn. Học sinh nào cũng được ngồi bàn trên,  ngồi bàn dưới; học sinh nào cũng được ngồi bàn bên trái, ngồi bàn bên phải lớp học.

          - Việc sử dụng phương pháp học tập cá nhân hay học theo nhóm đều có thể thực hiện được.

          - Trong quá trình học tập, thảo luận nhóm, học sinh khá giỏi có điều kiện để giúp đỡ các bạn học sinh trung bình và yếu. Học sinh nữ được thảo luận và cùng hợp tác làm việc với học sinh nam nên phát huy được tính đoàn kết, bình đẳng, sáng tạo, cẩn thận, nhẹ nhàng... trong học sinh.

 - Đảm bảo sức khoẻ cho học sinh: giảm thiểu mỏi cơ, lệch vai, cong vẹo cột sống, cận thị,... ở các em.

* Hơn thế chỗ ngồi còn giúp các em động viên nhau giúp nhau cùng tiến bộ về đạo đức, ý thức.
* Không nên để các em học sinh yếu, hay nói chuyện ngồi bên nhau. Những em này cũng không nên cho ngồi bên cửa lớn hoặc cửa sổ, cố gắng sắp xếp các em học yếu, hay nói chuyện ngồi cùng với các bạn học tốt, có đạo đức tốt để bạn giúp đỡ. **Cứ hết 4 tuần học:** Học sinh ngồi ở phía bên trái lớp học được chuyển sang ngồi ở bên phải lớp học; ngược lại học sinh ngồi ở phía bên phải lớp học được chuyển sang ngồi ở bên trái lớp học.

**2. Giải pháp 2: Lựa chọn ban cán sự lớp.**

*Vai trò của việc lựa chọn cán bộ lớp*

Ban cán sự lớp là những người thay giáo viên chủ nhiệm, thừa lệnh giáo viên chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý lớp. Ngoài ra các em là người trực tiếp triển khai mọi nhiệm vụ từ phía các tổ chức, đoàn thể trong trường, từ các thầy cô giáo bộ môn đến các bạn học sinh trong lớp. Các em con là kênh thông tin chính xác nhất giữa giáo viên chủ nhiệm với các bạn trong lớp. Do vậy muốn lớp có phong trào tốt, có ý thức tự quản cao, có tinh thần đoàn kết sâu sắc việc lựa chọn ban cán sự lớp có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

*Cơ sở lựa chọn*

- Căn cứ vào hồ sơ học bạ của HS.

- Căn cứ sự tín nhiệm của tập thể lớp qua việc bình bầu dân chủ đầu mỗi năm học.

*Phân công nhiệm vụ cho ban cán sự lớp*

- Ban cán sự lớp đại diện cho lớp, chịu trách nhiệm trước Nhà trường về toàn bộ hoạt động học tập, rèn luyện, đời sống của lớp trong thời gian học. Ban cán sự lớp do tập thể lớp bầu ra, được GVCN quyết định công nhận. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp là một năm.

- Cơ cấu của Ban cán sự lớp:

+ Lớp trưởng : Nguyễn Thị Thu Hà + Lớp phó học tập: Trần Quang Minh

+ Sao đỏ: Trịnh Minh Trang

+ TT tổ 1: Nguyễn Thị Thu Hà + TT tổ 2 : Đinh Tuấn Bắc

+ TT tổ 3 : Nguyễn Xuân Nghĩa + TT tổ 4 : Nguyễn Ngọc Ánh

- Nhiệm vụ của lớp trưởng: Lớp trưởng là người điều hành, quản lý toàn bộ các hoạt động của lớp và từng thành viên trong lớp, cụ thể:

+ Tổ chức, quản lý lớp thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo quy định của  Bộ Giáo dục và Ðào tạo, Sở GD & ĐT , Phòng GD-ĐT và Nhà trường;

+ Theo dõi, đôn đốc lớp chấp hành đầy đủ và nghiêm chỉnh quy chế, quy định, nội quy về học tập và sinh hoạt của Bộ Giáo dục và Ðào tạo, Sở GD & ĐT , Phòng GD-ĐT và Nhà trường. Xây dựng và thực hiện nề nếp tự quản trong HS;

+ Tổ chức, động viên giúp đỡ những HS gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và đời sống;

+ Chịu sự điều hành, quản lý của trực tiếp của GVCN lớp;

+ Chủ trì các cuộc họp lớp để đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đề nghị thi đua khen thưởng đối với tập thể và cá nhân HS trong lớp.

- Nhiệm vụ của  lớp phó:

+ Ðôn đốc các ban học sinh đi học đầy đủ, đúng giờ, đảm bảo học tập nghiêm túc;

+ Ðiểm danh, ghi sổ đầu bài đầy đủ, kịp thời;

+ Lập danh sách HS thuộc diện đối tượng ưu tiên, hoàn cảnh khó khăn, báo cáo với giáo viên chủ nhiệm;

+ Tổ chức và quản lý HS thực hiện lao động và các hoạt động liên quan đến sinh hoạt đời sống vật chất và tinh thần của lớp;

+ Tổ chức động viên, thăm hỏi những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tai nạn...

- Nhiệm vụ của Cờ đỏ :

+ Nắm bắt và tiếp thu những thông báo của Đội để kịp thời triển khai cho lớp.

+ Thực hiện các phong trào ủng hộ, quyên góp… do Đoàn và Đội trường phát động.

- Nhiệm vụ của các tổ trưởng:

+ Thực hiện và duy trì sinh hoạt 15 phút đầu giờ.Kiểm tra việc chuẩn bị bài ở nhà của các thành viên trong tổ của mình.

**3. Giải pháp 3: Phối kết hợp giữa GVCN với nhà trường và gia đình**

**- *Phối hợp với BGH nhà trường:***

Mỗi tháng BGH tổ chức họp HĐSP một lần, đề ra kế hoạch chủ nhiệm cho GVCN của cả trường cũng như các khối lớp. Kế hoạch của BGH chính là kim chỉ nam cho mỗi GVCN đồng thời trong lần họp định kì BGH cũng được nghe phản ánh từ GVCN về thuận lợi, khó khăn trong quả trình thực hiện hoặc có ý kiến đề xuất nào tôi trực tiếp gặp BGH để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp. Những khó khăn thắc mắc tôi đều xin ý kiến chỉ đạo hoặc nhận sự giúp đỡ từ phía BGH.

**-**  ***Phối hợp với các giáo viên bộ môn:***

GVCN phải thường xuyên thông báo trao đổi với giáo viên bộ môn về tình hình học tập của lớp cũng như của từng học sinh để nắm bắt được khả năng trình độ của các em mà có phương pháp giảng dạy thích hợp.Tôi còn đề nghị giáo viên bộ môn có kế hoạch phụ đạo thêm những em yếu kém giúp các em lấy lại kiến thức cơ bản.Tôi xin phép giáo viên bộ môn được dự giờ thăm lớp mình để biết được thực lực từng môn của các em như thế nào từ đó đề ra biện pháp giúp đỡ phù hợp.Còn trong các tiết học đề nghị giáo viên bộ môn thường xuyên kiểm tra bài vở, gọi các em phát biểu ý kiến.Những câu trả lời đúng giáo viên bộ môn tuyên dương hoặc cộng điểm để các em có hứng thú trong học tập.

**-**  ***Phối hợp với Đội TNTP Hồ Chí Minh:***

GVCN cũng thường xuyên phối hợp với các thầy cô phụ trách công tác đội, để thường xuyên nắm bắt tình hình học sinh lớp mình cũng như phối hợp học sinh cá biệt của lớp.

Ngoài việc học kiến thức văn hóa, thì việc tham gia các hoạt động đội là một điều không thể thiếu. Thông qua đó, các em sẽ được rèn luyện thêm nhiều phẩm chất của người học sinh cần có như là: tình đoàn kết, lòng nhân ái, tinh thần cầu tiến…GVCN phải luôn phối hợp với Đội TNTP, hiểu biết về hoạt động đội của các em, luôn động viên nhắc nhở các em trong các hoạt động đội.

***- Phối hợp với cha mẹ học sinh:***

- Tổ chức và thực hiện tốt các kỳ họp phụ huynh học sinh do nhà trường đề ra.

- Thăm và trao đổi trực tiếp với gia đình học sinh khi cần thiết.

- Mời phụ huynh học sinh đến trường để trao đổi về việc giáo dục học sinh khi có những hiện tượng bất thường và khẩn cấp.

- Liên hệ thường xuyên với Hội phụ huynh học sinh để tích cực hoá các hoạt động của hội phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục.

Họp phụ huynh hs 3 lần/năm học.Đầu năm học, cuối mỗi học kỳ.GVCN phối hợp với chi hội phụ huynh lớp để trao đổi và có biện pháp tích cực, thích hợp kịp thời GD học sinh sai phạm.

GVCN và phụ huynh cùng có trách nhiệm đảm bảo **"thông tin hai chiều"** giữa thầy cô với phụ huynh.Sử dụng có hiệu quả tác dụng của **Sổ liên lạc điện tử**.

**4. Giải pháp 4:Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lớp**

Từ thực tế nắm bắt được tình hình của học sinh tôi xây dựng một kế hoạch chủ nhiệm. Kế hoạch này ngoài việc căn cứ vào kế hoạch của nhà trường, phải dựa vào tình hình thực tế của lớp, xây dựng kế hoạch cả năm, kế hoạch học kỳ, tháng, tuần. Có được kế hoạch thì tôi đi vào chỉ đạo học sinh thực hiện theo kế hoạch đã định. Trước hết phải chọn những học sinh có năng lực làm ban cán sự lớp. Đội ngũ này sẽ giúp giáo viên động viên, đôn đốc, kịp thời uốn nắn, kiểm tra đối tượng học sinh. Sau mỗi đợt công tác, giáo viên tổng kết lại cả quá trình và rút ra cho mình bài học kinh nghiệm.Từ đó biết được ưu, khuyết điểm của lớp để khắc phục và đưa ra hướng hoạt động mới. Những vấn đề trong hướng dẫn lớp hoạt động, giáo viên ghi vào sổ chủ nhiệm những gì mình theo dõi được ở học sinh. Từ đó đánh giá và giáo dục học sinh tốt hơn.

**5. Giải pháp 5:Thay đổi cách cư xử trong lớp học**

*Thay đổi cách cư xử là dựa trên cơ sở động viên, khuyến khích, nêu gương, tìm hiểu nhằm thúc đẩy HS có thái độ và hành vi đúng.*

GV cần nắm bắt được tình hình, đặc điểm lớp học từ đó có biện pháp giáo dục phù hợp.GV không nên cầu toàn, đặt quá nhiều kì vọng vào HS, không nên yêu cầu quá cao ở học trò.GV cần ghi nhận những cố gắng và kết quả mà các em đạt được về mọi mặt học tập, nề nếp hay tham gia các hoạt động văn thể mĩ của trường.Đồng thời khuyến khích các em phát huy thế mạnh của mình, kích thích sự tích cực của mỗi cá nhân trong lớp học.GV cần tuyên dương HS có tiến bộ trong mỗi tuần.Sự động viên, khích lệ kịp thời của GV sẽ có sức mạnh cổ vũ sự tự ý thức của HS.

GV nhận xét, góp ý một cách khéo léo về những điều mà các em chưa làm được hoặc làm chưa tốt, không nên chê bai, chỉ trích vì điều đó sẽ làm thui chột đi sự tích cực chủ động ở các em.Hãy để HS cảm nhận được sự tin tưởng của thầy cô dành cho các em.

Mỗi lời nói, mỗi hành động, tác phong cũng như cách cư xử của GV trên lớp sẽ có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của học trò. GV sẽ không thuyết phục được HS nghe theo sự chỉ dạy của mình nếu như bản thân không chuẩn mực và thiếu đi sự chân thành. Cho nên, mỗi GV phải là một tấm gương sáng về nhân cách để HS noi theo.

**6. Giải pháp 6:Quan tâm đến những khó khăn của HS**

Mỗi HS đến trường với những hoàn cảnh và điều kiện khác nhau cả về vật chất lẫn tinh thần ( sức khỏe, nhận thức, tâm lí…). Những điều kiện đó ảnh hưởng rất lớn đến quá trình học tập và rèn luyện đạo đức của các em trên lớp.Vì vậy, quan tâm đến những khó khăn của HS là việc làm vô cùng cần thiết.

GV nên tìm hiểu kĩ về hoàn cảnh của từng học sinh và đặc biệt chú ý đến những HS có hoàn cảnh khó khăn và thiếu thốn tình cảm do cha hoặc mẹ mất sớm, cha mẹ li hôn, gia đình bất hòa, cha mẹ thiếu sự quan tâm. Những HS có hoàn cảnh này thường dễ có thái độ sống buông thả, bất cần; vi phạm nội quy lớp học. GV lúc này không chỉ đóng vai trò là người thầy mà còn là người bạn gần gũi, thân thiện, được HS tin tưởng tâm sự, sẻ chia những khó khăn, vướng mắc của mình. GV cần lắng nghe và gợi ý, định hướng cho HS giải quyết những khó khăn của mình. Nếu mỗi GV gần gũi và tạo được sự tin tưởng ở học trò thì chắc chắn sẽ có ít hơn trường hợp vì giận gia đình, vì đổ vỡ trong chuyện tình cảm mà tìm đến những cái chết thương tâm.

GV liên hệ, trao đổi qua điện thoại hoặc tìm đến gia đình những HS có hoàn cảnh khó khăn để hiểu và có sự cảm thông đối với các em. GV có thể thông qua trước lớp việc miễn lao động, đối với những HS thể chất yếu. Cuối mỗi học kì, GV gợi ý lớp trích quỹ để khen thưởng, động viên những HS vượt khó vươn lên trong học tập.

**IV. Kết quả**

Sau hơn một năm triển khai nhiều biện pháp giáo dục đạo đức tích cực cho học sinh tôi nhận thấy kết quả chuyển biến rõ rệt. Cụ thể

-Trong việc học: Các em đã xác định được mục tiêu học tập cho mình là phấn đấu thi vào một trường công lập, những em học giỏi phấn đấu thi học sinh giỏi cấp Huyện, cấp Thành phố, kết quả:

Lớp 8:

+ Số học sinh đăng kí thi Olympic lớp 8: 18 em

+ Số học sinh đỗ vào đội tuyển Olympic: 14 em

+ Học sinh đạt giải nhất bộ môn Lịch sử (Olympic) : em Nguyễn Đức Thắng

+ Học sinh đạt giải nhất bộ môn Tin học ( Olympic): em Nguyễn Quang Tùng

+ Học sinh đạt giải nhì bộ môn Hóa học : em Lê Mạnh Hà

Lớp 9:

+Học sinh giỏi văn hóa cấp Huyện: 7 em.

+Học sinh giỏi TDTT cấp Huyện: 16 em.

+ Học sinh dự thi học sinh giỏi văn hóa cấp Thành phố : 02 em

* **Kết quả xếp loại văn hóa:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Giỏi** | **Khá** | **TBình** | **Yếu** | **Kém** |
| **Đầu năm lớp 8** | 11=30% | 13=35% | 13=35% | 0= 0% | 0=0% |
| **Cuối năm lớp 8** | 14=38% | 15=41% | 8 =21% | 0=0% | 0= 0% |
| **Kì 1 lớp 9** | 20=54% | 14=38% | 3 =8% | 0=0% | 0=0% |

- Trong việc rèn luyện đạo đức:

+ Đa số các em sau một năm học tập và được giáo dục đạo đức đều trở nên tự tin hơn, biết chia sẻ vui buồn với các bạn và thầy cô, biết kiềm chế cảm xúc của mình, biết ứng phó với những tình huống bất thường xảy ra, biết nhận xét đánh giá mình và đánh giá bạn. Tất cả các em đều có ý thức cao trong việc thực hiện nội quy trường lớp.

* **Kết quả xếp loại hạnh kiểm:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tốt** | **Khá** | **TB** | **Yếu** | **Kém** |
| **Đầu năm lớp 8** | 32=86% | 4=11,3% | 1=2,7% | 0=0% | 0=0% |
| **Cuối năm lớp 8** | 35=95% | 2=5% | 0 =0% | 0=0% | 0=0% |
| **Kì 1 lớp 9** | 37=100% | 00=00% | 0=0% | 0=0% | 0=0% |

- Trong các phong trào Đoàn - Đội:

+ Các em đã tích cực, nhiệt tình tham gia, hưởngứng các phong trào do Đoàn Thanh Niên và Đội Thiếu Niên tổ chức, phát động, đặc biệt các phong trào từ thiện, kế hoạch nhỏ, vệ sinh, xây dựng khung cảnh mái trường Xanh - Sạch.

+ Trong phong trào thi đua các em luôn giànhđược cờ thi đua nhất tháng, nhất tuần và luôn xếpở vị trí thứ nhất trong cácđợt thi đua - được Ban thi đua nhà trường khen thưởng.

Danh hiệu đạt được: - Lớp Tiên Tiến Xuất Sắc

 - Chi đội mạnh cấp Huyện

**PHẦN III**

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**I. Kết luận**

Phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực là phương pháp giáo dục tiến bộ. Phương pháp này chủ yếu hướng tới sự tự giác, tự nhận thức và tự điều chỉnh hành vi của HS hơn là các áp dụng các biện pháp kỷ luật. Thực hiện tốt phương pháp này xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; góp phần phát triển con người một cách toàn diện, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, cần nhân rộng, phát triển phương pháp trên tại các trường học trên toàn quốc. Thiết nghĩ, mỗi phương pháp cũng như biện pháp cụ thể được đưa ra cần được thực tiễn và thời gian kiểm chứng. Lí thuyết sẽ không còn là viển vông, không tưởng nếu như được thực hiện một cách nghiêm túc và có sự đầu tư xứng đáng.

 Với phương pháp trên tôi đã thu được một số kết quả nhất định như đã báo cáo, điều này còn được thể hiện ở bảng thông kê phiếu điều tra sau:

**Bảng kết quả khảo sát PHHS trước và sau khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Sĩ số 37** Thời gian | **Mong muốn KL lớp** | **Mong muốn GVCN** | **Thời gian nói chuyện với con** | **Bạn thân của con** |
| Nghiêm khắc | Nhẹ nhàng | Tâm lí | Nghiêm khắc | Tâm lí và nghiêm | Ít | Vừa đủ | Không biết | Biết |
| Trước | 20 | 17 | 10 | 18 | 9 | 20 | 17 | 19 | 18 |
| Sau  | 35 | 2 | 0 | 0 | 37 | 4 | 33 | 0 | 37 |

**Bảng khảo sát thực trạng đạo đức học sinh trước vàsau khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số học sinh 37****Thời gian** | **Chơi điện tử ở quán net** | **Nói tục chửi bậy trong trường** | **Vi phạm nội quy trong năm học lớp 8** | **Hạnh kiểm tốt cấp THCS**  |
| Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 1 lần trở lên |
| Trước | 20 | 17 | 18 | 19 | 10 | 27 | 4 | 33 |
| Sau | 37 | 0 | 0 | 37 | 2 | 35 | 0 | 37 |

**Bảng khảo sát về học tập của học sinh trước và sau khi áp dụng SKKN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số học sinh 37****Thời gian** | **Vi phạm trong kiểm tra** | **Quên chuẩn bị bài ở nhà**  | **Đạt danh hiệu học sinh giỏi** | **Mục tiêu thi vào công lập** |
| Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 3 lần trở lên | Chưa bao giờ | Từ 1 lần trở lên | Trường công lập | Trường ngoài công lập |
| Trước | 9 | 28 | 14 | 15 | 5 | 32 | 27 | 10 |
| Sau | 37 | 0 | 37 | 0 | 1 | 36 | 37 | 0 |

Trên đây là ý kiến tham luận của tôi, bày tỏ một góc nhìn về đổi mới công tác chủ nhiệm lớp, chắc chắn không tránh khỏi chủ quan và có phần phiến diện. Rất mong được sự lắng nghe và góp ý từ các tham luận khác để có cái nhìn toàn diện và sâu sắc hơn về phương pháp giáo dục thực sự mới mẻ và có ý nghĩa này.

**II. Khuyến nghị**

 Đây là một đề tài mang tính cá nhân của tôi cho nên chắc chắn còn nhiều thiếu sót, để đề tài này hoàn chỉnh hơn tôi mạnh dạn khuyến nghị với các cấp một vài ý kiến sau:

***1.Về phía Nhà trường***

 - Tiếp tục nghiên cứu về các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực nhằm nâng cao chất lượng đạo đức học sinh.

 - Kết hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh.

***2. Về phía gia đình***

 - Các bậc phụ huynh cũng cần có hiểu biết về giáo dục đạo đức học sinh, cần kết hợp chặt chẽ hơn nữa với nhà trường trong giáo dục con cái.

*Cổ Bi*, ngày 19 tháng 2 năm 2020